



GIẤY ỦY QUYỀN

Dùng cho thẻ ACB

(V/v: Báo mất thẻ, nhận thẻ, khóa/ mở thẻ.

Cấp lại số PIN, khôi phục số PIN, nhận số PIN.

Cấp và nhận mã số truy cập và mật khẩu, gửi thẻ đi nước ngoài, nhận tiền dư có)

Bên ủy quyền:	Bên được ủy quyền:
CMND/ Hộ chiếu:	CMND/ Hộ chiếu:
Ngày cấp	Nơi cấp:
Địa chỉ:	Địa chỉ:
Là chủ thẻ số:	

I. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được quyền thay mặt chủ thẻ đề nghị ACB thực hiện các nghiệp vụ có liên quan đến thẻ số của Bên ủy quyền theo nội dung sau:

.....
.....

II. Thời hạn ủy quyền:

1. Giấy ủy quyền có hiệu lực:

Từ ngày đến ngày

Từ ngày cho đến khi có văn bản khác thay thế và không bị giới hạn hiệu lực bởi thời hạn một (01) năm theo quy định tại điều 582 Bộ luật dân sự.

2. Giấy ủy quyền chấm dứt khi:

■ Hết thời hạn ủy quyền:

■ ACB nhận được văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền trong các trường hợp sau:

● Bên ủy quyền quyết định chấm dứt ủy quyền

● Bên ủy quyền và/ hoặc Bên được ủy quyền hoặc những người có quyền và nghĩa vụ liên quan thông báo việc chấm dứt ủy quyền theo các trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 điều 147 Bộ luật dân sự.

Văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền phải được nộp tại quầy dịch vụ khách hàng của ACB và có xác nhận của ACB.

ACB hoàn toàn không chịu trách nhiệm với Bên ủy quyền đối với các giao dịch do Bên được ủy quyền thực hiện trước khi ACB xác nhận trên văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền.

3. Việc hết hiệu lực của Giấy ủy quyền này không làm chấm dứt trách nhiệm của Bên ủy quyền đối với các cam kết, giao dịch do Bên được ủy quyền đã xác lập với ACB.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

Tp.HCM, ngày tháng năm

Họ tên, chữ ký người ủy quyền

Họ tên, chữ ký người được ủy quyền

.....

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

Nhân viên Dịch vụ Khách hàng

Người chấp thuận

LƯU Ý:

1. Việc ủy quyền đối với nghiệp vụ thanh toán dư có chỉ áp dụng cho chủ thẻ chính .
2. Việc ủy quyền có thể thực hiện tại ACB hoặc tại cơ quan có thẩm quyền (UBND phường/ xã, huyện, cơ quan công chứng). Nếu việc ủy quyền lập tại ACB thì người ủy quyền và người được ủy quyền phải ký tên trên Giấy ủy quyền có sự chứng kiến của Nhân viên Dịch vụ Khách hàng.
3. Giấy ủy quyền được lập thành 02 bản chính, ACB giữ 01 bản, khách hàng giữ 01 bản. Người được ủy quyền phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền khi thực hiện giao dịch.
4. ACB không giải quyết các trường hợp khách hàng giao dịch trong phạm vi được ủy quyền không mang theo bản chính Giấy ủy quyền theo quy định tại điểm 3 trên.
5. Mọi sự tẩy xóa, bổ sung nội dung Giấy ủy quyền đều không có giá trị.
6. Từ “ACB” ở đây được hiểu là tất cả các Chi nhánh và Sở Giao dịch của Ngân hàng TMCP Á Châu.
7. Quy định của Bộ luật dân sự:
 - 7.1 Điều 582:

Thời hạn ủy quyền do các bên thỏa thuận hoặc do pháp luật quy định; nếu không có thỏa thuận và pháp luật không có quy định thì hợp đồng ủy quyền có hiệu lực một năm, kể từ ngày xác lập việc ủy quyền.
 - 7.2 Điểm c khoản 2 điều 147:

Người ủy quyền hoặc người được ủy quyền chết, bị Tòa tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc là đã chết.